

BỘ THỦY SẢN
Số: 425/2001/QĐ-BTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN
Về việc ban hành Quy định tạm thời về công bố tiêu chuẩn
chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 50/ CP ngày 21/6/ 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 2425/2000/QĐ-BKHCNMT ngày 12/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc ban hành Quy định tạm thời về công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản.

Điều 2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa chuyên ngành thủy sản phải công bố tiêu chuẩn chất lượng theo bản Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Cục trưởng Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn thực hiện Quyết định này. Vụ trưởng các Vụ Tổ chức cán bộ lao động, Vụ Khoa học công nghệ, Chánh Thanh tra Bộ chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành các nội dung của Quy định tạm thời về công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản./.

QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ CÔNG BỐ
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA CHUYÊN NGÀNH THỦY SẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 425/ 2001/QĐ-BTS ngày 25/5/2001

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này quy định nội dung, thủ tục công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản.

Điều 2. Các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi tắt là cơ sở) sản xuất, kinh doanh hàng hóa chuyên ngành thủy sản (kể cả cơ sở hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam) phải công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản theo Điều 10 và Điều 20 của Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa.

Điều 3. Phạm vi áp dụng của Quy định này gồm các loại hàng hóa chuyên ngành thủy sản sản xuất trong nước và nhập khẩu để sử dụng ở Việt Nam sau đây:

1. Động vật và thực vật thủy sản để làm giống (kể cả giống bố mẹ).
2. Thức ăn chế biến công nghiệp cho nuôi thủy sản.
3. Thuốc, hóa chất và chế phẩm sinh học dùng trong nuôi trồng thủy sản.
4. Ngư lưới cụ, các thiết bị phục vụ khai thác thủy sản.

Điều 4. Việc công bố Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản được thể hiện thống nhất trong Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản.

Trường hợp một công ty có nhiều đại lý, chi nhánh cùng sản xuất, kinh doanh một loại hàng hóa (cùng tên gọi và mức chất lượng) thì công ty chịu trách nhiệm công bố Tiêu chuẩn chất lượng tại nơi có trụ sở chính của công ty, sau đó chuyển bản công bố Tiêu chuẩn chất lượng cho từng cơ sở sản xuất, kinh doanh của mình để báo cáo với cơ quan quản lý địa phương sở tại.

Các cơ quan quản lý có thẩm quyền tại nơi có cơ sở của công ty sẽ quản lý theo bản công bố tiêu chuẩn chất lượng thống nhất đó.

Điều 5. Cơ quan tiếp nhận và công nhận Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản là Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và các Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương:

Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản chịu trách nhiệm tiếp nhận và công nhận Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản cho các cơ sở ở các địa phương chưa có Chi cục Bảo vệ nguồn lợi

thủy sản.

Chi cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tiếp nhận và công nhận Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản cho các cơ sở có trụ sở chính đóng tại địa phương.

Điều 6. Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa được công bố bao gồm:

Tiêu chuẩn Việt Nam, Tiêu chuẩn Ngành, Tiêu chuẩn quốc tế hoặc khu vực, Tiêu chuẩn nước ngoài được cơ sở chấp nhận để áp dụng đối với hàng hóa của mình.

Tiêu chuẩn cơ sở do cơ sở tự xây dựng.

Nội dung của tiêu chuẩn công bố không được trái với các quy định do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để áp dụng trong cả nước.

Chương II

NỘI DUNG VÀ THỦ TỤC CÔNG BỐ

Điều 7. Hồ sơ công bố Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản gồm (2 bộ).

Các cơ sở gửi hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản tới cơ quan tiếp nhận và công nhận, bao gồm:

1. Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa;
2. Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa công bố (tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn nước ngoài) kèm theo quyết định ban hành;
3. Nhãn hàng hóa kèm theo;
4. Bản sao phiếu đánh giá kết quả khảo nghiệm, thử nghiệm (đối với hàng hóa cần nghiên cứu khảo nghiệm, thử nghiệm trước khi lưu thông).

Điều 8. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ.

1. Khi nhận được hồ sơ công bố Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản, Cơ quan tiếp nhận quy định tại Điều 5 có trách nhiệm kiểm tra tính phù hợp của tiêu chuẩn với các quy định của Nhà nước, hướng dẫn cơ sở bổ sung những phần còn thiếu.
2. Trong thời hạn 7 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan tiếp nhận phải trả lời cho cơ sở, đóng dấu vào bản công bố Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa chuyên ngành thủy sản và trao cho cơ sở 1 bộ hồ sơ công bố.